

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Chu Văn Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Kim Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 596/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 549/2022/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đồng Phúc T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 4 năm 1979; Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Đồng Hoàng T, sinh năm 1958; Con bà: Long Thị P, sinh năm 1959; Điều trú tại: Xóm Nam Cường, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ nhất; Vợ: Đồng Thị Hồng A, sinh năm 1983; Có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2015.

- **Tiền án:** Không.

- **Tiền sự:** Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2022 đến nay).

(có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1973; Địa chỉ: Tổ 11, phường Đ, TP. T, tỉnh Thái Nguyên

(có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người làm chứng: Nguyễn Danh T; sinh năm 1972, địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt)

Người chứng kiến: Anh Ngô Quốc T, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Tổ 22, phường P, TP. T, Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ phút ngày 21/8/2022, tổ công tác của Công an phường P, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại địa bàn phường, khi đi đến đoạn thuộc tổ 12 của phường thì phát hiện một người đàn ông đang điều khiển xe mô tô BKS: 20F9-6574 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Người đàn ông chấp hành, tự khai tên là Đồng Phúc T, Tiền tự giác lấy từ lòng bàn tay phải ra 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác, Tiền khai nhận là ma túy Heroine mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tiền niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Tiền 01 xe mô tô BKS: 20F9-6574.

Cùng ngày, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Đồng Phúc T có khối lượng là 0,338 gam, lấy toàn bộ số chất bột màu trắng trên niêm phong ký hiệu T1 giữ giám định; bì niêm phong ban đầu và gói giấy bạc màu trắng được cho vào bì niêm phong ký hiệu T2 để lưu kho.

Tại Kết luận giám định số 1319/KL-KTHS ngày 30/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,338 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đồng Phúc T khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/8/2022, Tiền điều khiển xe mô tô BKS: 20F9-6574 đi từ phòng trọ tại tổ 12, phường P, thành phố Thái Nguyên đến khu vực siêu thị GO thuộc phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, Tiền gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua xong, Tiền cầm số ma túy trên trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về để tìm nơi sử dụng nhưng khi Tiền đi đến khu vực tổ 12, phường P, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Công an phường P phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của bị cáo Đồng Phúc T phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu JIULONG, BKS: 20F9-6574, số khung WE110C003070, số máy LC150FMG01259813, đã qua sử dụng. Đăng ký xe mang tên Nguyễn Danh T (Sinh năm 1972, địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên). Ngày 21/8/2022, bị cáo Đồng Phúc T mượn chiếc xe nêu trên của anh Nguyễn Văn H (Sinh năm 1973, HKTT: Tổ 11, phường Đ, thành phố Thái Nguyên). Anh Hải khai mua chiếc xe trên vào đầu năm 2022 của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực phường Đ, thành phố Thái Nguyên với giá 2.000.000 đồng. Anh Nguyễn Danh T khai đã bán chiếc xe trên cho 01 người đàn ông không quen biết, không làm giấy tờ mua bán.

Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 589/CT-VKSPB, ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Đồng Phúc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đồng Phúc T từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2 bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn H quản lý và sử dụng 01 xe mô tô nhãn hiệu JIULONG, BKS: 20F9-6574, số khung WE110C003070, số máy LC150FMG01259813, đã qua sử dụng.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của Đồng Phúc T tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ xác định:

Hồi 21 giờ ngày 21/8/2022, tại tổ 12, phường P, thành phố Thái Nguyên, Đồng Phúc T đang có hành vi tàng trữ 0,338 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường P, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

...

c) Heroine .. có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân tốt. Tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đồng Phúc Tiến không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy rằng cần có có mức án nghiêm khắc để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói

riêng. Xét thấy mức hình phạt từ 21 đến 24 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị khi luận tội là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2 bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn H quản lý và sử dụng 01 xe mô tô mang BKS: 20F9-6574, loại xe: Hai bánh từ 50-175 cm³, nhãn hiệu JIULONG, số loại 100, màu sơn: Nâu, dung tích xilanh: 97, số khung: F01L*022378, số máy: FMG*01259813.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Đồng Phúc T khai mua của một người đàn ông không quen biết, do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn H là người cho Đồng Phúc T mượn chiếc xe mô tô BKS: 20F9-6574, quá trình điều tra xác định anh Hải không biết Tiền sử dụng chiếc xe trên để điều khiển đi mua ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh Hải.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đồng Phúc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

1. Xử phạt: Đồng Phúc T 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45(bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,316 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Văn Huỳnh và 02 dấu của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên; 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong chứa vỏ bì niêm phong ban đầu, mặt sau có chữ ký của Ngô Đức Cường, Vũ Xuân Đại, Nguyễn Minh Thanh, Đồng Phúc T, Ngô Quốc T, Nguyễn Quang Kha và 03 dấu của Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn H quản lý và sử dụng 01 xe mô tô mang BKS: 20F9-6574, loại xe: Hai bánh từ 50-175 cm³, nhãn hiệu JIULONG, số loại 100, màu sơn: Nâu, dung tích xilanh: 97, số khung: F01L*022378, số máy: FMG*01259813.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 191 ngày 07/12/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đồng Phúc T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST nộp ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo Đồng Phúc T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hải biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND TP. T;
- Cơ quan điều tra CA TP. T;
- CQTHAHS Công an TP. T;
- CC T.H.A DS TP. T;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND TP. T;
- Cơ quan điều tra CA TP. T;
- CQTHAHS Công an TP. T;
- CC T.H.A DS TP. T;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND TP. T;
- Cơ quan điều tra CA TP. T;
- CQTHAHS Công an TP. T;
- CC T.H.A DS TP. T;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND TP. T;
- Cơ quan điều tra CA TP. T;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- CQTHAHS Công an TP. T;
- CC T.H.A DS TP. T;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

Đỗ Thị Thanh Nhàn